

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 67, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1952;

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: H B G C, A, G 30106 USA.

2. Ông Lê Phước T, sinh năm 1953;

Địa chỉ: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, biên bản thể hiện các nội dung cụ thể như sau:

** Bà Trần Thị L và ông Lê Phước T thống nhất trình bày:*

[1] Ông, bà tình cờ quen biết nhau năm 2014, được một khoảng thời gian tìm hiểu cảm thấy hợp nhau. Nên đến ngày 11/5/2015 thì đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Tiền Giang theo giấy đăng ký kết hôn số 149, quyển số 01 ngày 18/5/2015.

[2] Sau khi kết hôn, ban đầu vợ chồng ông bà sống hòa thuận hạnh phúc được một khoảng 3 tháng, thì bà L phải về nước Mỹ sinh sống và làm việc, còn ông T ở lại Việt Nam không thể đi theo bà L sang Mỹ. Do khoảng cách địa lý xa nhau liên lạc chủ yếu qua điện thoại nhưng dần về sau không còn liên lạc nữa, cũng chính vì lý do đó phát sinh nhiều mâu thuẫn thường xuyên cãi vã, nhiều lần ông, bà muốn tìm hướng giải quyết nhưng không giải quyết được nên tình cảm

ngày càng phai nhạt, không còn yêu thương quý trọng nhau nữa.

* Vì lý do trên, vợ chồng ông bà thống nhất:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Lê Phước T yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn.

[4] Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: bà L và ông T thỏa thuận, bà L chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Lê Phước T thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà Trần Thị L và ông Lê Phước T thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà Trần Thị L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu số 0000189 ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như bà L đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- UBND tx G, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Xuân Long